

Số: 50/2016/NQ-HĐND

Gia Lai, ngày 08 tháng 12 năm 2016

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí đăng ký cư trú và lệ phí cấp chứng minh nhân dân áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI  
KHOÁ XI, KỲ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;*

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2014/NĐ-CP ngày 18/4/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;*

*Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Xét Tờ trình số 5431/TTr-UBND ngày 24/11/2016 của UBND tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại Kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí đăng ký cư trú và lệ phí cấp chứng minh nhân dân áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai, cụ thể:

**1. Đối tượng thu, nộp lệ phí:**

a) Người nộp lệ phí đăng ký cư trú là người đăng ký cư trú với cơ quan đăng ký, quản lý cư trú theo quy định của pháp luật về cư trú.

b) Người nộp lệ phí cấp chứng minh nhân dân là người được cơ quan công an cấp chứng minh nhân dân.

c) Cơ quan, đơn vị thu lệ phí: là cơ quan, đơn vị thực hiện hoặc tổ chức được ủy quyền giải quyết các công việc về đăng ký cư trú và cấp chứng minh nhân dân theo quy định của pháp luật.

**2. Mức thu:**

a) *Mức thu lệ phí đăng ký cư trú:*

STT	Lệ phí đăng ký cư trú	Mức thu	
		Tại khu vực phường nội thành thuộc thành phố Pleiku	Tại các khu vực khác
1	Đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú cả hộ hoặc một người nhưng không cấp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú.	20.000 đồng/lần cấp	10.000 đồng/lần cấp
2	Cấp mới, cấp lại, cấp đổi sổ hộ khẩu; sổ tạm trú cho hộ gia đình, cho cá nhân.	20.000 đồng/lần cấp	10.000 đồng/lần cấp
3	Điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú, gia hạn tạm trú.	8.000 đồng/lần đính chính	4.000 đồng/lần đính chính.

**b) Mức thu lệ phí cấp chứng minh nhân dân:**

Lệ phí cấp chứng minh nhân dân	Mức thu tại khu vực phường nội thành thuộc thành phố Pleiku	Mức thu tại các khu vực khác
Cấp lần đầu, cấp lại, cấp đổi chứng minh nhân dân (không bao gồm tiền ảnh của người được cấp chứng minh nhân dân)	9.000 đồng/lần cấp	5.000 đồng/lần cấp

**3. Chế độ miễn lệ phí:**

a) Miễn lệ phí đăng ký cư trú cấp đổi đối với cấp sổ hộ khẩu gia đình, sổ tạm trú do Nhà nước thay đổi địa giới hành chính; cấp mới, cấp lại, cấp đổi sổ hộ khẩu, sổ tạm trú cho hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

b) Miễn lệ phí cấp đổi chứng minh nhân dân do Nhà nước thay đổi địa giới hành chính; cấp chứng minh nhân dân lần đầu, cấp lại, cấp đổi chứng minh nhân dân cho trẻ em, cá nhân thuộc hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

**4. kê khai, thu, nộp lệ phí:**

Cơ quan, đơn vị thu lệ phí thực hiện nộp toàn bộ số tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước theo chương, mục, tiểu mục của Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành. Tổ chức thu lệ phí thực hiện kê khai, nộp lệ phí theo tháng, quyết toán lệ phí theo năm theo quy định của pháp luật quản lý thuế.

Chứng từ thu lệ phí thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính hướng dẫn về in, phát hành quản lý và sử dụng các loại chứng từ thu tiền phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai tổ chức triển khai thực hiện.

Nghị quyết này thay thế nội dung quy định về lệ phí đăng ký cư trú và cấp chứng minh nhân dân tại Nghị quyết số 164/2016/NQ-HĐND ngày 30/3/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về lệ phí hộ tịch, đăng ký cư trú, chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khoá XI, kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 08/12/2016 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2017. /

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- VP Quốc hội;
- TTCP; VPCP;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các VP: Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- HĐND - UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐ và CV Phòng Tổng hợp;
- Báo Gia Lai, Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT-HĐND.



**CHỦ TỊCH**

**Dương Văn Trang**